

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 26/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thúy Hà - Ông Trần Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2021/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2021; theo QĐXX số 88/2021/ QĐXXST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng Q**, Sinh ngày 12/01/1999; tại Tuyên Quang

Nơi cư trú: thôn Sơn Hạ, xã V, huyện S, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; Họ tên bố: Lê Hồng V, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Vũ Thanh H, Sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Có 01 tiền án:

Ngày 28/8/2019 tại Bản án số 69/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020).

- Tiền sự:

+ Ngày 18/6/2020, Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 2403 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng (đã nộp phạt).

+ Ngày 09/4/2021, Công an xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 69 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

+ Ngày 22/4/2021, Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 2539 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

* Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/4/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 06, ngõ 298, đường Tân Trào, tổ dân phố 8, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Người làm chứng: Anh Nguyễn Bình Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 292, đường Tân Trào, tổ dân phố 8, phường X, thành phố T, tỉnh Q. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/4/2021, Lê Hồng Q, đi xe ô tô khách từ nhà đến trung tâm thành phố T, mục đích tìm việc làm thuê. Sau khi xuống xe, Q đi bộ đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, gặp và mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ được 01 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng rồi sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Q đi bộ trên đường đại lộ Tân Trào hướng ra Quảng trường Nguyễn Tất Thành thì nhìn thấy trước cửa nhà anh Hoàng Xuân Đ, thuộc số nhà 06, ngõ 298, đường T, tổ dân phố 8, phường X, thành phố T xích 01 con chó, loại chó đực, thân màu lông đen, phần đỉnh đầu và bốn chân màu lông vàng nên Q nảy sinh ý định trộm cắp con chó của anh Đ, mục đích bán lấy tiền chi tiêu. Quan sát thấy nhà anh Đ đóng cửa, khu vực cổng nhà anh Đ không có người qua lại nên Quốc tiến đến gần con chó, huýt sáo gọi con chó, xoa đầu rồi ôm con chó vào người, đồng thời một tay tháo dây xích bế con chó vào lòng thì nghe thấy tiếng hô “trộm chó”, Quốc liền ôm con chó bỏ chạy ra ngoài thì bị anh Nguyễn Bình Th, trú tại số nhà 292, đường Tân Trào, thuộc tổ dân phố 8, phường X, thành phố T đuổi theo, Q bỏ con chó xuống đất tiếp tục bỏ chạy thì bị anh Th và tổ công tác Công an phường X, thành phố T đuổi theo bắt giữ đưa đến trụ sở Công an phường X

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 24/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 (một) con chó đực, màu lông vàng đen, nặng 08kg là giống chó non trông giống chó Bécgiê Đức có giá trị là 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vật chứng: Ngày 23/4/2021, Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang tạm giữ con chó Q trộm cắp, cùng ngày, Cơ quan điều tra tạm giao con chó cho bị hại Hoàng Xuân Đ quản lý, chăm sóc. Ngày 26/4/2021, Cơ quan điều tra trả lại trả lại con chó cho bị hại Hoàng Xuân Đ

Dân sự: Bị hại Hoàng Xuân Đ nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 90/QĐ-KSĐT ngày 05 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lê Hồng Quốc về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Hồng Quốc từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/4/2021.

Về xử lý vật chứng. Quá trình điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, tại phiên tòa tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản làm việc, giao nhận tang vật, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản; đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 23/4/2021, tại nhà anh Hoàng Xuân Đ, trú tại số nhà 06, ngõ 298, đường T, thuộc Tổ dân phố 8, phường X, thành phố T, Lê Hồng Q, trú tại thôn Sơn Hạ, xã V, huyện S, tỉnh Q có hành vi trộm cắp của anh Đ 01 (một) con chó đực, màu lông vàng đen, nặng 08kg là giống chó non trông giống chó Bécgiê Đức, trị giá 4.400.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ. Bị cáo là người có năng lực hành vi, nhận thức được hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật, song do bị cáo lười lao động, có lối sống hưởng thụ, sa ngã vào tệ nạn xã hội (bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy), để có tiền chi tiêu, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây ổn định chính trị tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Có 01 tiền án: Ngày 28/8/2019 tại Bản án số 69/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020). Bị cáo có 03 tiền sự:

+ Ngày 18/6/2020, Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 2403 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng (đã nộp phạt).

+ Ngày 09/4/2021, Công an xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 69 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

+ Ngày 22/4/2021, Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 2539 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

Dù đã bị xử phạt vi phạm Hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp trong vụ án này, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy (xác định trong cơ thể bị cáo dương tính với chất ma túy) thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm, quy định tại đoạn một điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 23/4/2021, Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang tạm giữ con chó Quốc trộm cắp, cùng ngày, Cơ quan điều tra tạm giao con chó cho bị hại Hoàng Xuân Đ quản lý, chăm sóc. Ngày 26/4/2021, Cơ quan điều tra trả lại trả lại con chó cho bị hại Hoàng Xuân Đ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23/4/2021 của bị cáo, qua xác minh xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy thuộc diện đang bị Công an xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an phường Minh Xuân chuyển hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đến Công an xã V giải quyết nên không xử phạt hành chính đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông, bị cáo khai bán Heroine cho bị cáo ngày 23/4/2021 tại khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; đoạn 1, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hồng Q 10 (mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2021.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Hồ sơ Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

.